

Số: 88 /KL-TTr

Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA
Việc chấp hành pháp luật về hoạt động
kiểm định kỹ thuật an toàn và huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động
tại Công ty Cổ phần Huấn luyện an toàn và môi trường Việt Nam

Thực hiện Quyết định số 154/QĐ-TTr ngày 28/3/2023 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, ngày 26 tháng 4 năm 2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành kiểm tra, xác minh việc chấp hành các quy định của pháp luật về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn và huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động tại Công ty Cổ phần Huấn luyện an toàn và môi trường Việt Nam.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết luận như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Huấn luyện an toàn và môi trường Việt Nam (sau đây gọi là doanh nghiệp).

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3702460860, Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp ngày 09/5/2016, đăng ký thay đổi lần thứ 02 ngày 15/3/2021.

- Địa chỉ trụ sở chính: số 63 đường 07, khu nhà ở đường sắt Dĩ An, khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Số tài khoản: 0411 001 033 787 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Bình Dương.

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn số 127/GCN-KĐ do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cấp ngày 23/3/2020, thời hạn đến ngày 23/4/2025.

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động số 52/2019/GCN do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cấp ngày 17/6/2019, thời hạn đến ngày 17/6/2024.

- Tổng số người làm việc tại doanh nghiệp: 14 người, trong đó: 11 người huấn luyện cơ hữu và 02 kiểm định viên.

- Số người huấn luyện thỉnh giảng: 0 người.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG

1. Báo cáo định kỳ kết quả hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động

Đã báo cáo kết quả hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động năm 2022 với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và 07 Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có liên quan.



2. Điều kiện bảo đảm hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động

a. Cơ sở vật chất, kỹ thuật: doanh nghiệp có 20 loại thiết bị phục vụ công tác kiểm định kỹ thuật an toàn lao động như thời điểm cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn; các thiết bị đã được kiểm định/hiệu chuẩn còn thời hạn.

b. Tài liệu kỹ thuật phục vụ kiểm định: doanh nghiệp áp dụng các quy trình kiểm định kỹ thuật an toàn lao động do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành.

c. Kiểm định viên đang làm việc tại doanh nghiệp: 02 người có chứng chỉ kiểm định viên do Cục An toàn lao động cấp còn hiệu lực.

d. Người phụ trách kỹ thuật hoạt động kiểm định: ông Phan Văn Thành, trình độ kỹ sư cơ khí, có 11 năm trực tiếp thực hiện việc kiểm định kỹ thuật an toàn lao động.

3. Kết quả thực hiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động

- Trong thời kỳ thanh tra, doanh nghiệp đã thực hiện kiểm định tổng số 1.077 thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; kết quả kiểm định đạt: 1.077 thiết bị (không có thiết bị không đạt).

- Kết quả kiểm tra 30 bộ hồ sơ kiểm định lưu tại doanh nghiệp: biên bản kiểm định có chữ ký của chủ cơ sở sử dụng thiết bị, nhưng tại mục “chứng kiến kiểm định và thông qua biên bản” không ghi tên người đại diện cơ sở thông qua biên bản (cụ thể: Biên bản kiểm định kỹ thuật an toàn xe nâng hàng số 18/000169/KĐ.VNSE ngày 22/3/2023, Biên bản kiểm định kỹ thuật an toàn bình chịu áp lực số 04/000254/KĐ.VNSE ngày 06/4/2022).

4. Việc quản lý hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động

- Doanh nghiệp đã ban hành và thực hiện theo quy trình kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đã ban hành, gồm: tiếp nhận thông tin về đối tượng kiểm định, phân công kiểm định viên thực hiện kiểm định, đã sử dụng các thiết bị hiện có của doanh nghiệp để phục vụ kiểm định.

- Đã lập sổ theo dõi số thứ tự giấy chứng nhận kết quả và số tem kiểm định được dán trên máy, thiết bị kiểm định.

- Lưu hồ sơ kết quả kiểm định gồm: bản ghi chép hiện trường, biên bản kiểm định kỹ thuật an toàn lao động và giấy chứng nhận kết quả kiểm định trong hồ sơ các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động đã được kiểm định.

- Đã thực hiện huấn luyện an toàn vệ sinh lao động và cấp thẻ an toàn cho 02 kiểm định viên.

- Việc áp dụng các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn kỹ thuật để kiểm định các đối tượng chưa có quy trình kiểm định: không phát sinh.

- Doanh nghiệp thực hiện kiểm định kỹ thuật an toàn lao động theo phạm vi đã được cấp Giấy chứng nhận hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động.

- Các trường hợp từ chối cung ứng dịch vụ kiểm định: không phát sinh.

- Việc thu hồi phiếu kết quả kiểm định đã cấp khi phát hiện các sai phạm trong quá trình kiểm định và việc bồi thường thiệt hại do hoạt động kiểm định gây ra: không phát sinh.

B. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ HOẠT ĐỘNG HUẤN LUYỆN AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG

1. Thực hiện báo cáo định kỳ kết quả hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động

- Năm 2022, đã thực hiện báo cáo kết quả hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Dương.

- Đã thông báo với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội 09 địa phương khi tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho đối tượng nhóm 2 và 3.

2. Điều kiện bảo đảm hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động

- Cơ sở vật chất kỹ thuật: tại thời điểm thanh tra, doanh nghiệp duy trì điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật và người huấn luyện đảm bảo hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động như thời điểm được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động (gồm phòng học lý thuyết diện tích 45 m² và 02 hợp đồng thuê, liên kết cơ sở vật chất phục vụ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động còn hiệu lực).

- Người huấn luyện: tại thời điểm thanh tra doanh nghiệp có 11 người huấn luyện cơ hữu theo quy định, trong đó có 01 bác sỹ.

- Tài liệu huấn luyện: doanh nghiệp xây dựng bộ tài liệu theo các nhóm và tài liệu huấn luyện chuyên ngành, tài liệu đã được cập nhật văn bản quy phạm pháp luật đến hết năm 2022.

- Người phụ trách công tác huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động: ông Phan Văn Thành; năm sinh: 1988; bằng cấp: kỹ sư cơ khí; số năm làm việc: 11 năm.

3. Kết quả thực hiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động

- Trong thời kỳ thanh tra doanh nghiệp đã tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho 123 doanh nghiệp với tổng số 39.523 người lao động (trong đó: nhóm 1: 909 người; nhóm 2: 330 người; nhóm 3: 16.607 người; nhóm 4: 20.752 người; nhóm 5: 41 người; nhóm 6: 884 người).

- Doanh nghiệp tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động theo chương trình khung quy định đối với các nhóm đối tượng, trong đó có phân công người huấn luyện là bác sỹ huấn luyện thực hành sơ cứu tai nạn lao động. Tuy nhiên, doanh nghiệp bố trí người huấn luyện thực hành chuyên ngành cho 14 người lao động nhóm 3 tại Công ty TNHH đồ gỗ J.S không đảm bảo tiêu chuẩn về người huấn luyện quy định tại điểm 4 khoản 7 Điều 1 của Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ: không bố trí người có trình độ từ trung cấp trở lên phù hợp với chuyên ngành huấn luyện, có ít nhất 03 năm làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động, hoặc làm công việc có liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động ở cơ sở (doanh nghiệp bố trí ông Nguyễn Văn Hậu, trình độ kỹ sư khai thác mỏ thực hiện huấn luyện tất cả nội dung chuyên ngành của chương trình khóa huấn luyện chuyên đề kỹ thuật an

toàn vận hành thiết bị chịu áp lực, kỹ thuật an toàn vận hành thiết bị nâng tổ chức ngày 29/03/2023; ông Mai Thanh Hùng, chuyên ngành công nghệ môi trường huấn luyện kỹ thuật an toàn vận hành thiết bị điện, kỹ thuật an toàn hàn cắt kim loại tổ chức ngày 30/03/2023).

- Doanh nghiệp đã lập sổ theo dõi cấp giấy chứng nhận huấn luyện bằng bản điện tử, tuy nhiên sổ theo dõi không đúng theo Mẫu số 05 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ.

- Các loại hồ sơ lưu kết quả các lớp huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động: quyết định công nhận kết quả khóa huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động kèm danh sách có chữ ký của học viên và bảng phân công người huấn luyện theo chương trình huấn luyện của khóa học theo quy định.

III. KẾT LUẬN

1. Những quy định hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn và huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động đã được doanh nghiệp thực hiện

1.1. Đã báo cáo kết quả hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động năm 2022 với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và 09 Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có liên quan.

1.2. Đã duy trì điều kiện bảo đảm hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động gồm: 31 loại máy, thiết bị phục vụ công tác kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đã được kiểm định/ hiệu chuẩn còn thời hạn; 02 kiểm định viên có chứng chỉ do Cục An toàn lao động cấp còn hiệu lực và bố trí ông Phan Văn Thành, kỹ sư cơ khí, có 11 năm trực tiếp thực hiện việc kiểm định kỹ thuật an toàn lao động.

1.3. Trong thời kỳ thanh tra, doanh nghiệp đã thực hiện kiểm định tổng số 1.077 thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc phạm vi quản lý nhà nước về lao động của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

1.4. Đã ban hành và thực hiện quy trình triển khai hoạt động kiểm định, đảm bảo quản lý hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động: tiếp nhận thông tin về đối tượng kiểm định, phân công kiểm định viên thực hiện kiểm định, đã sử dụng các thiết bị hiện có của doanh nghiệp để phục vụ kiểm định.

1.5. Đã lập sổ theo dõi số thứ tự tem kiểm định được dán trên máy, thiết bị kiểm định và lưu kết quả kiểm định kỹ thuật an toàn theo quy định

1.6. Đã thực hiện huấn luyện an toàn vệ sinh lao động và cấp thẻ an toàn cho 02 kiểm định viên.

1.7. Doanh nghiệp thực hiện kiểm định kỹ thuật an toàn lao động theo phạm vi đã được cấp Giấy chứng nhận hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; chưa phát sinh việc thu hồi phiếu kết quả kiểm định đã cấp khi phát hiện các sai phạm trong quá trình kiểm định và việc bồi thường thiệt hại do hoạt động kiểm định gây ra.

1.8. Đã báo cáo kết quả hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động năm 2022 với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Dương.

1.9. Đã thông báo với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội 09 địa phương khi tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho đối tượng lao động nhóm 2 và nhóm 3.

1.10. Doanh nghiệp duy trì điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động gồm: cơ sở vật chất gồm phòng học lý thuyết của doanh nghiệp đặt tại trụ sở chính và 02 hợp đồng thuê, liên kết với các đơn vị khác; 11 người huấn luyện cơ hữu, trong đó: 02 bác sỹ; tài liệu huấn luyện cho các nhóm và chuyên ngành nhóm 3, đã được cập nhật đầy đủ văn bản quy phạm pháp luật hiện hành đến tháng 4 năm 2022.

1.11. Đã cử người huấn luyện tham dự khóa tập huấn cập nhật kiến thức, thông tin, chính sách, pháp luật, khoa học, công nghệ về an toàn, vệ sinh lao động theo quy định.

1.12. Trong thời kỳ thanh tra doanh nghiệp đã tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động, người sử dụng lao động của 123 doanh nghiệp với tổng số 39.523 người.

1.13. Đã lập sổ theo dõi cấp giấy chứng nhận huấn luyện theo từng doanh nghiệp khách hàng.

1.14. Đã lưu hồ sơ kết quả các lớp huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động: gồm quyết định công nhận kết quả huấn luyện, danh sách học viên và bài kiểm tra và chương trình huấn luyện.

1.15. Doanh nghiệp tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động theo chương trình khung đối với các nhóm đối tượng, bao gồm huấn luyện lý thuyết, thực hành tại các cơ sở sử dụng lao động.

2. Những quy định của pháp luật về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động và huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động chưa được doanh nghiệp thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

2.1. Biên bản kiểm định kỹ thuật an toàn xe nâng hàng số M18/000169/KĐ.VNSE ngày 22/3/2023, Biên bản kiểm định kỹ thuật an toàn bình chịu áp lực số 04/000254/KĐ.VNSE ngày 06/4/2022 chưa ghi đủ thông tin tại mục “người chứng kiến kiểm định và thông qua biên bản” theo mẫu biên bản quy định tại QTKĐ: 17-2016/BLĐTBXH quy trình kiểm định kỹ thuật an toàn xe nâng hàng và QTKĐ: 07-2016/LĐTBXH quy trình kiểm định kỹ thuật an toàn bình chịu áp lực, ban hành theo Thông tư số 54/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2.2. Bố trí người huấn luyện thực hành chuyên ngành cho 14 người lao động nhóm 3 tại Công ty TNHH đồ gỗ J.S không đảm bảo tiêu chuẩn về người huấn luyện quy định tại điểm 4 khoản 7 Điều 1 của Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ: không bố trí người có trình độ từ trung cấp trở lên phù hợp với chuyên ngành huấn luyện, có ít nhất 03 năm làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động, hoặc làm công việc có liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động ở cơ sở.

2.3. Sổ theo dõi cấp giấy chứng nhận huấn luyện thiếu thông tin nơi làm việc của người lao động theo Mẫu số 05 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Quyết định số 19/QĐ-XPVPHC ngày 05/5/2023 xử phạt vi phạm hành chính đối với doanh nghiệp; hình thức xử phạt: phạt tiền; số tiền xử phạt: 15.000.000 đồng.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội yêu cầu doanh nghiệp khắc phục sai phạm nêu tại phần III Kết luận này như sau:

- Chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả đối với vi phạm số 2.2 theo Quyết định số 19/QĐ-XPVPHC ngày 05/5/2023 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Các sai phạm còn lại khắc phục khi phát sinh.

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra doanh nghiệp phải báo cáo bằng văn bản kết quả khắc phục sai phạm (kèm các tài liệu chứng minh) về Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo địa chỉ: số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội./.

Nơi nhận:

- Doanh nghiệp (để t/h);
- Chánh thanh tra (để b/c);
- Công TTĐT Bộ LĐTBXH;
- Trang TTĐT Thanh tra Bộ LĐTBXH;
- Lưu TTr, Hồ sơ.

KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA



Lê Hữu Long

